CK.0000075699

TỔNG TẬP VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA QUỐC HỘI, UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

TỔNG TẬP VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
CỦA QUỐC HỘI, UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

TẬP I

TỪ QUỐC HỘI KHÓA I ĐẾN QUỐC HỘI KHÓA VII

60 Năm QUỐC HỘI VIỆT NAM

NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

TỔNG TẬP VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CỦA QUỐC HỘI, UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

TẬP I

TỪ QUỐC HỘI KHÓA I
ĐẾN QUỐC HỘI KHÓA VII

Mã số: TPD - 05 - 120

90-2005/CXB/05-156/XBTP/NXBTP

TỔNG TẬP VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CỦA QUỐC HỘI, UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

TẬP I

TỪ QUỐC HỘI KHÓA I ĐẾN QUỐC HỘI KHÓA VII

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM HỌC LIỆU

BAN CÔNG TÁC LẬP PHÁP

NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

Chỉ đạo biên soạn:

Đặng Văn Chiến, Phó Trưởng Ban công tác lập pháp (Chủ biên)

Nguyễn Đức Hiền

Trần Hoàng

Nguyễn Văn Lâm

TS. Khuất Văn Nga

GS.TS. Tào Hữu Phùng

TS. Đặng Quang Phương

TS. Nguyễn Văn Thuận

TS. Đinh Trung Tụng

Tham gia biên soạn:

Nguyễn Thanh Sơn

ThS. Nguyễn Mạnh Cường

Bùi Thị Mai

Nguyễn Thị Thảo

ThS. Phạm Trí Thức

TS. Hoàng Văn Tú

Trịnh Xuân An

Vũ Thị Lan Anh

Nguyễn Thị Hồng Chương

Trương Thị Diệu Thuý

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Pháp luật có vị trí đặc biệt quan trọng trong đời sống xã hội, là phương tiện để quản lý nhà nước và xã hội. Ngay từ khi được thành lập, Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà và nay là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã chú trọng xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để điều chỉnh và định hướng các quan hệ xã hội. Đến nay, hệ thống pháp luật nước ta đã tương đối phát triển với nhiều ngành luật như hiến pháp, hành chính, kinh tế, tài chính, ngân hàng, đất đai, dân sự, hình sự, lao động, hôn nhân và gia đình, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự, công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế... Mỗi ngành luật gồm nhiều văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành dưới hình thức Hiến pháp, luật, bộ luật, sắc luật, pháp lệnh, lệnh, sắc lệnh, nghị quyết, nghị định, quyết định, chỉ thị, thông tư... và ở từng giai đoạn lại có sự khác nhau về tên gọi của văn bản.

Là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến, lập pháp, Quốc hội có vai trò quan trọng trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Trong lịch sử 60 năm tổ chức và hoạt động, công tác xây dựng pháp luật của Quốc hội đã đạt được những thành tựu quan trọng. Đến nay, ngoài 4 bản Hiến pháp, Quốc hội đã ban hành được 183 luật, bộ luật và nhiều nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật; Uỷ ban thường vụ Quốc hội đã ban hành được 190 pháp lệnh và nhiều nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật. Các văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Uỷ ban thường vụ Quốc hội ban hành đã kịp thời thể chế hoá đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phản ánh trung thực ý chí, nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với thực tiễn phát triển đất nước trong từng thời kỳ và được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Nhằm giúp bạn đọc hình dung được một cách tổng thể về thành tựu xây dựng pháp luật của Quốc hội nước ta trong 60 năm qua, Nhà xuất bản Tư pháp phối hợp với Ban công tác lập pháp xuất bản ***"Tổng tập văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Uỷ ban thường vụ Quốc hội"***, gồm 5 tập:

Tập I - Từ Quốc hội khoá I đến Quốc hội khoá VII;

Tập II - Quốc hội khoá VIII;

Tập III - Quốc hội khoá IX;

Tập IV - Quốc hội khoá X;

Tập V - Quốc hội khoá XI.

Mỗi tập sách có bốn phần. Phần thứ nhất là các luật của Quốc hội; Phần thứ hai là các nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật của Quốc hội; Phần thứ ba là các pháp lệnh của Uỷ ban thường vụ Quốc hội (Ban thường trực Quốc hội, Hội đồng Nhà nước); Phần thứ tư là các nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật của Uỷ ban thường vụ Quốc hội (Ban thường trực Quốc hội, Hội đồng Nhà nước). Riêng Tập V, chúng tôi dự kiến sẽ cập nhật, bổ sung các văn bản được Quốc hội, Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá XI ban hành từ tháng 11 năm 2005 đến hết nhiệm kỳ.

Tổng tập sách được sắp xếp theo các tiêu chí sau đây:

- Cơ quan ban hành văn bản;

- Hình thức văn bản;

- Số của văn bản;

- Ngày tháng năm ban hành, từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Đây là công trình hệ thống một cách đầy đủ, chính xác, trung thực các bản Hiến pháp, luật, bộ luật, pháp lệnh và nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật của Quốc hội, Uỷ ban thường vụ Quốc hội từ nhiệm kỳ khoá I đến nay. Tổng tập sách hướng tới phục vụ đối tượng bạn đọc rộng rãi có nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu hoạt động của Quốc hội Việt Nam qua 60 năm lịch sử lập hiến và lập pháp.

Nhà xuất bản Tư pháp chân thành cảm ơn Ban biên tập Tổng tập sách do Ban công tác lập pháp thành lập, đã tiến hành một khối lượng công việc to lớn trong việc xác định tiêu chí hệ thống văn bản, rà soát, sưu tầm văn bản gốc, sắp xếp, hệ thống hóa và chỉnh sửa kỹ thuật để Tổng tập sách được

hoàn thành, kịp chào mừng 60 năm Quốc hội Việt Nam.

Nhà xuất bản Tư pháp xin cảm ơn Cục hàng không dân dụng Việt Nam, Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đã hỗ trợ việc chuẩn bị bản thảo và tổ chức in Tổng tập sách.

Mặc dù đã rất cố gắng, nhưng do khối lượng văn bản đồ sộ nên khó tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được ý kiến góp ý, phê bình của bạn đọc.

Tháng 12 năm 2005

NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

LỜI GIỚI THIỆU

Ngày 02 tháng 9 năm 1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã long trọng tuyên bố khai sinh Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do của dân tộc. Để xác lập nền tảng của Nhà nước kiểu mới, một trong những nhiệm vụ quan trọng và cấp bách hàng đầu là tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước và ban hành Hiến pháp.

Ngày 06 tháng 01 năm 1946, cuộc Tổng tuyển cử dân chủ đầu tiên trong lịch sử nước ta được tổ chức thắng lợi. Cử tri cả nước đã lựa chọn được 333 đại biểu, đại diện cho các tầng lớp nhân dân, các dân tộc khắp mọi miền của cả nước vào Quốc hội. Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của pháp luật mà đạo luật cơ bản là Hiến pháp, ngày 09 tháng 11 năm 1946, Quốc hội khóa I đã ban hành bản Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà - Hiến pháp năm 1946. Đây là sự kiện trọng đại, là dấu son mở đầu cho lịch sử lập hiến, lập pháp Việt Nam.

Từ tháng 12 năm 1946 đến tháng 7 năm 1954, cả nước tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc. Quốc hội khoá I đã không thể ban hành các đạo luật như dự kiến. Việc điều hành đất nước trong giai đoạn này chủ yếu được thực hiện bằng các Sắc lệnh của Chủ tịch nước.

Từ tháng 7 năm 1954 đến tháng 4 năm 1975, đất nước tạm bị chia làm hai miền. Đây là những năm tháng thử thách đầy cam go, quyết liệt. Nhân dân ta phải đồng thời tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Hiến pháp năm 1959 ra đời một lần nữa khẳng định Nhà nước ta là Nhà nước dân chủ nhân dân, dựa trên nền tảng liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo. Hiến pháp quy định chế độ chính trị, kinh tế và xã hội, tổ chức bộ máy nhà nước, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; xác định

mục tiêu xây dựng thành công một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Kế tục sự nghiệp của Quốc hội khoá I, Quốc hội các khoá II, III, IV, V là biểu tượng của khối đại đoàn kết dân tộc, gồm những đại diện tiêu biểu của các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân, các giai cấp, dân tộc, tôn giáo, các nhân sĩ trí thức yêu nước và dân chủ quyết tâm phấn đấu vì độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và chủ nghĩa xã hội.

Với chiến thắng lịch sử ngày 30 tháng 4 năm 1975, đất nước hoàn toàn giải phóng, Quốc hội khoá VI và khoá VII là Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất và xã hội chủ nghĩa. Quốc hội các nhiệm kỳ này đã động viên toàn dân thi đua yêu nước, tiếp tục hàn gắn vết thương chiến tranh, hoàn thành việc thống nhất nước nhà về mặt nhà nước, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt, Quốc hội khoá VII đã dành nhiều sự quan tâm cho việc xây dựng hệ thống pháp luật; nhiều dự án luật, pháp lệnh đã được ban hành; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, bảo đảm cho Hiến pháp và pháp luật được nghiêm chỉnh chấp hành. Thành tựu lập pháp lớn nhất của giai đoạn này là sự ra đời của Hiến pháp năm 1980. Kế thừa và phát triển Hiến pháp năm 1946 và Hiến pháp năm 1959, Hiến pháp năm 1980 tổng kết và xác định những thành quả đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam trong gần nửa thế kỷ dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, bảo đảm bước phát triển rực rỡ của xã hội Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khoá I đến khoá VII, trải qua trên 40 năm hoạt động, ngoài ba bản Hiến pháp năm 1946, 1959, 1980, Quốc hội, Uỷ ban thường vụ Quốc hội đã thông qua được 29 luật, bộ luật, 36 pháp lệnh và nhiều nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật. Trong điều kiện lịch sử còn nhiều khó khăn, gian khổ của đất nước thời kỳ đó, kết quả hoạt động lập pháp của Quốc hội đã góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, củng cố quốc phòng, an ninh, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động.

Sau cuộc bầu cử ngày 19 tháng 4 năm 1987, Quốc hội khoá VIII (1987